TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2023/QĐST-HNGĐ	*Nhơn Trạch, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu:

- Ông **Lê Minh N**, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ hiện tại: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Bà **Lê Thị Bích Ng**, sinh năm 2000

Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ hiện tại: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2022, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 50/2022 ngày 20/4/2022 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc, ông N và bà Ng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho thuận tình ly hôn.

Ông N và bà Ng khai trong không có con chung.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng nhưng không thành; Các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan. Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13

tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết .

1.3. Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết .

1.4. Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Minh N và bà Lê Thị Bích Ng mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông N và bà Ng mỗi người đã nộp là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo các biên lai thu số 0009936 và 0009937 cùng ngày 28/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. Ông N và bà Ng đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- UBND xã S;
- Chi cục thi hành án dân sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Vũ Ngọc Hiệp